TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày 27 tháng 3 năm 2026.

Số: 70/2026/QĐST-DS.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19/3/2026, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 204/2026/TLST-DS, ngày 02/3/2026;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Đỗ Quân V, sinh năm: 1990; địa chỉ: xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Ngô Thị, sinh năm: 1954 (đã chết) người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Ô là ông Lê Văn T, sinh năm: 1951, chị Lê Thị , sinh năm: 1980, anh Lê Thanh T, sinh năm: 1981, anh Lê Thanh T, sinh năm: 1983, anh Lê Thanh H, sinh năm: 1985 cùng địa chỉ: xã Phong Hoà, tỉnh Đồng Tháp.

Ông Lê Văn T, sinh năm: 1951 cùng địa chỉ: xã Phong Hoà, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn T đồng ý tự nguyện trả cho anh Đỗ Quân V số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

- Anh Đỗ Quân V; ông Lê Văn T không yêu cầu chị Lê Thị ; anh Lê Thanh T; anh Lê Thanh T; anh Lê Thanh H cùng ông Lê Văn T trả số tiền trên.

- Anh Đỗ Quân V đồng ý trả lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất 171, tờ bản đồ 83 được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp hộ ông Lê Văn T và bà Ngô Thị cho ông Lê Văn T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

+ Lê Văn T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm nhưng thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn tiền tạm ứng án phí theo quy định.

+ Hoàn trả lại cho Đỗ Quân V số tiền 549.600 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0007772 ngày 27/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 7;
- THA-DS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đ/s;
- Lưu HS, AV;

THẨM PHÁN

Nguyễn Cao Diễm